TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 337/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 05 tháng 06 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 370/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 04 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Ka T, sinh ngày 16-08-1997, căn cước công dân số 068197003975. Địa chỉ: Số I, thôn D, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông K, sinh ngày 19-08-1990, căn cước công dân số 068090010234. Địa chỉ: Số B, thôn D, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka T và ông K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ka T và ông K thuận tình ly hôn.

2.2. Về án phí: Bà Ka T chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, hoàn trả bà Ka T số tiền

150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005991 ngày 07 tháng 04 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- VKDND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Bảo Thuận, tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mỹ Lệ